TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chiều. Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu. Nơi cư trú: Phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

2. Bà Lê Thị Thương. Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2025/HSST-QĐ ngày 19/6/2025 đối với:

- *Bị cáo* **Lê Tùng D,** sinh ngày 14/9/2007 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Cụm 4, xã H, huyện Đ, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu A và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; danh bản, chỉ bản số 054 của Công an huyện Đan Phượng lập ngày 25/01/2025; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; nơi cư trú: Cụm 3, xã H, huyện Đ, thành phố H; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Lê Tùng D*: Ông Lê Hữu A, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 (là bố mẹ đẻ); cùng nơi cư trú: Cụm 4, xã H, huyện Đ, thành phố H; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Tùng D*: Ông Phan Hoành S - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật cho anh Nguyễn Văn C*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961; nơi cư trú: Cụm 3, xã H, huyện Đ, thành phố H; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Văn C*: Ông Mai Bá H và ông Nguyễn Quang T1- Luật sư Công ty Luật TNHH V, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Hữu A, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; cùng nơi cư trú: Cụm 4, xã H, huyện Đ, thành phố H; có mặt.

- *Người làm công tác xã hội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quý H, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã, cán bộ phụ trách lao động thương binh xã hội xã H, huyện Đ, thành phố H; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Đinh Văn H1, sinh năm 2005; Nơi thường trú: Cụm 7, xã H, huyện Đ, thành phố H; vắng mặt

+ Anh Đinh Ngọc V, sinh năm 2007; Nơi thường trú: Cụm 3, xã H, huyện Đ, thành phố H; có mặt

+ Anh Nguyễn Huy T2, sinh ngày 26/8/2008; Nơi thường trú: Cụm 1, xã H, huyện Đ, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/01/2025, Lê Tùng D cùng bạn là Đinh Văn H, Đinh Ngọc V, Nguyễn Huy T2 chơi tại quán Internet A ở cụm 3, xã H, huyện Đ, thành phố H do anh Lê Hữu Hiếu là chủ quán. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn C đến quán Internet để xem mọi người chơi game, gần 01 giờ ngày 07/01/2025, anh C ngồi ghế bên cạnh ghế D và ngả người vào chỗ D ngồi chơi thì D bảo anh C đi chỗ khác. Đến 01 giờ 00 phút, ngày 07/01/2025, D đang ngồi chơi điện tử thấy anh C cứ nhắc tên mình nên D đã chửi lại thì anh C đứng lên dùng tay phải cầm vỏ chai nước ngọt Sting bằng thủy tinh (hình trụ tròn, cao khoảng 18cm; đường kính đáy chai khoảng 06cm) trên bàn gần chỗ D ngồi đi về phía D. Anh C đứng phía sau D và dí vỏ chai thủy tinh vào phía sau gáy của D, D đang ngồi trên ghế xoay người lại dùng tay phải giật được vỏ chai thủy tinh của anh C, anh C dùng tay phải đấm 01 phát vào gáy D rồi đấm tiếp 01 phát nữa vào phía gáy D nhưng bị trượt. Bị đánh D nhổm người dậy khỏi ghế ngồi, quay mặt về phía anh C rồi cầm cổ chai Sting đập 01 nhát vào phần đầu bên phải anh C làm chai Sting bị vỡ phần thân chai, anh C lao vào đấm D nhưng trượt. D cầm cổ phần cổ chai thủy tinh bị vỡ đâm vào vùng mặt và đầu anh C 04 nhát, rồi ném cổ chai thủy tinh về phía anh C, anh C bị đánh thì đứng yên. Một lúc sau, thấy anh C chảy nhiều máu D bảo với Đinh Ngọc V chạy về gọi người nhà anh C để đưa anh C đi đến Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng cấp cứu.

Sau khi sơ cứu anh C được chuyển đến Bệnh viện 19 - 8 Bộ Công an để tiếp tục điều trị.

Ngày 07/01/2025, ông Nguyễn Như H (là cậu của C) đến Công an xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng trình báo sự việc. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng khám nghiệm hiện trường vụ việc.

Vật chứng thu giữ: 07 mảnh thủy vỡ in hoa văn màu đen.

Ngày 10/01/2025 Công an huyện Đan Phượng ra Quyết định trưng cầu giám định số 51/QĐ-TCGĐ. Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 150/KLTTCT-TTPY ngày 07/02/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận*:* Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C tại thời điểm giám định là: 61% (Sáu mươi mốt phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của Nguyễn Văn C do vật tày có cạnh, vật có cạnh tương đối sắc, vật có cạnh sắc, vật sắc nhọn gây nên.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSĐP ngày 13 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Tùng D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm b, d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Tùng D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Anh Nguyễn Văn C, bà Đinh Thị P, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh C đều có ý kiến: Nếu bị cáo D và gia đình bị cáo D bồi thường cho bị hại tổng số tiền 100 triệu đồng ngay tại phiên tòa thì bị hại sẽ không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác. Nếu bị cáo không bồi thường ngay và luôn 100 triệu đồng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu bồi thường là 163.287.280 đồng bao gồm: Tiền viện phí, tiền khám, tiền ăn uống trông nom…. chi phí thay mắt giả (dự kiến) và tiền chi phí bồi thường tổn thất tinh thần. Về hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo Lê Tùng D theo quy định của pháp luật.

- Ông Lê Hữu A và bà Nguyễn Thị T khai: Ông bà là bố mẹ của bị cáo Lê Tùng D. Gia đình có hoàn cảnh vô cùng khó khăn nên không thể thu xếp 100 triệu đồng để bồi thường ngay tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật. Trong thời gian bị cáo D bị tạm giam, bị cáo D có nhắn tin bảo ông bà thu xếp tiền để bồi thường cho bị hại. Ông bà đã thu xếp tiền bồi thường cho bị hại là 30 triệu đồng. Ông A, bà T không yêu cầu bị cáo D trả lại số tiền này.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Tùng D về tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự và Điều 179 Luật Tư pháp người

chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Lê Tùng D từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/01/2025. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền bồi thường gồm tiền viện phí, tiền khám, tiền ăn, tiền ngày công lao động… và tiền chi phí bồi thường tổn thất tinh thần là 137.781.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 30 triệu đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại theo quy định.Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 07 mảnh thủy vỡ in hoa văn màu đen. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Tùng D trình bày: Khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, khả năng nhận thức về xã hội và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật về xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để áp dụng hình phạt phù hợp với cho bị cáo. Điều kiện hoàn cảnh của gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc mức bồi thường dân sự.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Hành vi của bị cáo có dấu hiệu tội Giết người với tình tiết "có tính chất côn đồ" theo Điều 123 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D dùng chai thủy tinh đập vào mặt anh C, làm anh C mất phương hướng. Bị cáo tiếp tục sử dụng vỏ chai thủy tinh đã vỡ đâm liên tiếp vào vùng mặt, thái dương là vùng trọng yếu của cơ thể. Dẫn đến anh C bị tổn thương có thể 61%, anh C không chết là nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Anh C là người khuyết tật có Giấy chứng nhận của Bệnh viện tâm thần Hà Nội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào quy định pháp luật và Án lệ đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định khoản 3 Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự để truy tố D về tội "Giết người". Về dân sự: Bị hại bị tổn thất 61%, hỏng 01 mắt nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận bồi thường tổn thất tinh thần với mức tối đa là 50 tháng lương cơ sở. Bị cáo đã bồi thường số tiền 30 triệu đồng, số tiền này là ít hơn nhiều so với yêu cầu của bị hại nên đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm b khoản 1 Điều 51 cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Nguyên nhân dẫn đến sự việc là do anh C gây sự trước. Kích thước cơ thể bị hại là cao to hơn nhiều so với bị cáo. Khi bị cáo giằng được vỏ chai thủy tinh, bị hại tiếp tục đánh bị cáo nên bị cáo đánh lại. Tại phiên tòa, D khai đánh vào vùng mặt của anh C, không có có chủ đích đánh vào đâu trên cơ thể anh C. Theo hồ sơ bệnh án của Bệnh viện 19-8: Khi vào viện, bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, đau đầu, không nôn, không có triệu chứng thần kinh khu trú. Nếu bị hại không đi cấp cứu kịp thời cũng chưa ảnh hưởng đến tính mạng. Căn cứ vào quy định pháp luật và các Án lệ, Viện kiểm sát giữ nguyên yêu cầu truy tố D về tội "Cố ý gây thương tích theo điểm b, d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị phải truy tố bị cáo Lê Tùng D về tội "Giết người". Xét thấy, trước đó bị cáo và bị hại thường xuyên chơi điện tử tại quán Internet A, hai bên không có mâu thuẫn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai không có ý định tước đoạt tính mạng của bị hại, do anh C cầm vỏ chai thủy tinh dí vào gáy của bị cáo, bị cáo giằng được chai thủy tinh anh C đấm 01 phát vào gáy, rồi đấm tiếp 01 phát nữa nên bị cáo mới dùng vỏ chai thủy tinh để đánh lại anh C. Tại phiên tòa, người làm chứng anh V khai: Khi D và anh C đánh nhau chỉ nghe thấy tiếng ghế xô vào nhau và tiếng chai thủy tinh vỡ và không nghe thấy D nói gì. Mặc dù, bị cáo đánh vào vùng mặt, là vị trí trọng yếu của cơ thể của anh C nhưng đây là hành vi đánh trả lại. Hơn nữa, sau khi xảy ra sự việc bị cáo bảo Đinh Ngọc V về gọi người nhà anh C, bị cáo và người nhà anh C cùng đưa anh C đi bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng để sơ cứu. Như vậy, về mặt khách quan và mặt chủ quan của bị cáo không đủ căn cứ để truy tố D về tội "giết người" như phần trình bày của Luật sư. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định pháp y thương tích, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 07/01/2025, tại quán Internet A ở cụm 3, xã H, huyện Đ, thành phố H do mâu thuẫn nên anh Nguyễn Văn C đã cầm 01 vỏ chai Sting (bằng thủy tinh cao khoảng 18cm, đường kính đáy khoảng 06cm) dí vào gáy Lê Tùng D thì D giật được chai của anh C. Anh C dùng tay đấm 01 phát vào gáy D, rồi đấm tiếp 01 phát nữa nhưng bị trượt, bị đánh D đứng dậy cầm vỏ chai Sting (*hung khí nguy hiểm*) đập 01 nhát vào vùng đầu phải anh C, làm chai thủy tinh bị vỡ. D tiếp tục cầm cổ chai thủy tinh đã vỡ đâm liên tiếp 04 nhát vào vùng mặt, đầu anh C. Hậu quả, anh C bị thương tích tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 61% (*anh C bị hỏng mắt bên phải*)

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Tùng D đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", thuộc trường hợp *"Gây thương tích làm biến dạng vùng mặt của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên"* và*"Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật

tự xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do vậy, phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo Lê Tùng D có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Anh Nguyễn Văn C có Giấy chứng nhận giám định sức khỏe tâm thần của Bệnh viện tâm thần Hà Nội là người khuyết tật tâm thần và thần kinh mức độ nặng, được hưởng trợ cấp hàng tháng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, tuy nhiên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc giảm nhẹ hình phạt tương ứng với số tiền bị cáo bồi thường; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi là đã cầm 01 vỏ chai Sting dí vào gáy bị cáo trước, bị cáo giật được chai thì bị hại đã đấm vào gáy bị cáo, dẫn đến bị cáo đã có hành vi đánh lại; sau khi gây thương tích bị cáo đã cùng gia đình bị hại đưa đi bệnh viện sơ cứu; ông ngoại bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ, quân tình nguyện và chuyên gia quân sự tại Lào được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ giải phóng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 03 tháng 24 ngày nên nhận thức pháp luật còn chưa đầy đủ, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp theo quy định tại Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự và Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần phải xử bị cáo Lê Tùng D hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đinh Thị P là mẹ đẻ anh Nguyễn Văn C và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh C trình bày: Anh C là người khuyết tật, có giấy giám định sức khỏe tâm thần của Bệnh viện tâm thần Hà Nội. Hàng tháng, anh C đang uống thuốc điều trị về thần kinh của Trung tâm y tế huyện Đan Phượng. Hàng ngày, anh C không đi làm công việc gì, không có thu nhập. Hiện tại, anh C vẫn phải điều trị mắt (mắt phải bị hỏng) là thương tích do bị cáo D gây ra. Anh C, bà P yêu cầu bị cáo D phải bồi thường.

- Tính từ ngày anh C bị đánh phải đi viện điều trị (01/7/2025) đến tháng 06/2025, gồm các khoản như sau:

+ Tiền xe chở đi sơ cứu, tiền xe chở đi từ Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng đến Bệnh viện 19-8 và tiền xe về nhà; Chi phí khám cấp cứu, mua thuốc ngoài bảo hiểm; Mổ mắt phải tại Bệnh viện 19-8; tiền viện phí. Tiền ăn uống trông

nom người nhà và bệnh nhân; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bệnh nhân; chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của bệnh nhân; khám chụp để kiểm tra tạo hình trước khi lắp mắt giả: 25.287.280 đồng.

+ Chi phí phát sinh dự kiến trong tương lai, gồm: chi phí thay mắt giả (dự kiến); chi phí đi lại và người thân đi cùng khi thay mắt giả (dự kiến) với số tiền 21.000.000 đồng

+ Tiền chi phí bồi thường tổn thất tinh thần: 117.000.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại hiện tại và thiệt hại trong tương là: 163.287.280 đồng.

- Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định của pháp luật, anh Nguyễn Văn C là bị hại trong vụ án có quyền yêu cầu được bồi thường, song xét có những khoản anh yêu cầu bồi thường nhưng không có căn cứ, do chỉ xuất trình được một số chứng từ, hóa đơn. Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản chi phí gồm: Tiền thuốc điều trị thương tích, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất về tinh thần, tiền thuê xe taxi đưa anh C đi Bệnh viện và về nhà, tiền công người trông nom, chăm sóc anh C, … Các khoản được chấp nhận bồi thường như sau:

+ Tiền mổ mắt, ghen đặt mũi, thuốc điều trị thương tích, tiền viện phí: 2.411.400 đồng (có hóa đơn chứng từ).

+ Tiền xe đưa đi bệnh viện, về nhà (đi cấp cứu, chuyển viện, tái khám…): 1.550.000 đồng.

+ Tiền ăn của bệnh nhân và người trông nom: 3.420.000 đồng.

+ Tiền công chăm sóc anh C ở viện và chăm sóc anh C sau khi ra viện về (từ ngày 07/01/2025 đến ngày 23/01/2025): 17 ngày. Người nhà bị hại là người lao động tự do nên Hội đồng xét xử tính ngày công lao động là 350.000 đồng/ngày: 17 ngày x 350.000 đồng = 5.950.000 đồng.

+ Anh C là người khuyết tật, không lao động được và hưởng trợ cấp hàng tháng, không xác định được thu nhập nên Hội đồng xét xử không tính mất thu nhập cho bị hại. Tuy nhiên, cần phải hỗ trợ một phần tiền để bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là: 7.000.000 đồng.

+ Tại phiên tòa, bà P và anh C đã cung cấp thêm tài liệu khám mắt, tiền thuốc và tiền taxi đi khám ngày 11/6/2025 với tổng số tiền là: 2.230.000 đồng (có chứng từ). Đây là chi phí hợp lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Tiền tổn thất về tinh thần 40 tháng x 2.340.000 đồng/tháng: 93.600.000 đồng.

Tổng cộng số tiền được chấp nhận: 2.411.400đ + 1.550.000đ + 3.420.000đ + 5.950.000đ + 7.000.000đ + 93.600.000đ + 2.230.000đ = 116.161.400đ (làm tròn: 116.161.000 đồng), buộc bị cáo Lê Tùng D phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn C. Bố mẹ bị cáo D đã nộp 30.000.000 đồng để bồi thường cho anh C nên bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 86.161.000 đồng.

Đối với số tiền bị hại yêu cầu dự kiến bồi thường trong tương lai là chi phí thay mắt giả, chi phí đi lại của người thân đi cùng để thay mắt giả…Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị hại không đưa ra các tài liệu, chứng từ, hóa đơn nào chứng minh chi phí đó mà đây chỉ là dự kiến trong tương lai. Do không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này. Xong, xét thấy tình trạng sức khỏe của anh Nguyễn Văn C vẫn còn phải tiếp tục điều trị trong thời gian sau khi Tòa án xét xử. Để đảm bảo quyền lợi cho anh C, tính từ ngày 24/6/2025 về sau, khi nào anh C có các chứng từ, hóa đơn, giấy tờ chứng minh việc anh C điều trị thương tích do bị cáo Lê Tùng D gây ra, anh có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo D bồi thường bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: 07 mảnh thủy vỡ in hoa văn màu đen là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Số tiền 30.000.000 đồng do ông Lê Hữu A và bà Nguyễn Thị T là bố mẹ đẻ của bị cáo D tự nguyện nộp vào tài khoản cơ quan thi hành án huyện Đan Phượng để bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh C. Ông A, bà T đều không yêu cầu D phải trả số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bị hại yêu cầu được bồi thường số tiền 163.287.280 đồng nhưng chỉ được chấp nhận số tiền 116.161.000 đồng, số tiền không được chấp nhận là 47.126.280 đồng. Đây là yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên theo quy định của pháp luật, bị hại không phải chịu án phí về yêu cầu không được chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b, d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tùng D: **07** năm (Bảy) **03** (Ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 586 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Lê Tùng D bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Văn C số tiền là 116.161.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu một trăm sáu mươi mốt nghìn đồng), được trừ 30.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tiền số 0010621 ngày 04/6/2025. Bị cáo

Lê Tùng D còn phải tiếp tục bồi thường 86.161.000 đồng (tám mươi sáus triệu một trăm sáu mươi mốt nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Tính từ ngày 24/6/2025 trở đi, khi nào anh Nguyễn Văn C có các chứng từ, hóa đơn chứng minh việc điều trị thương tích do bị cáo Lê Tùng D gây ra, anh C có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo Lê Tùng D bồi thường bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 07 mảnh thủy vỡ in hoa văn màu đen (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Đan Phượng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2025 giữa Công an thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Tùng D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Công an thành phố Hà Nội;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan…;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị An